

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 789/2021/HS-PT
Ngày 22 – 11 - 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Ông Nguyễn Đăng Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án
nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Đình Đồng - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 694/2021/HSPT ngày 04 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Trần Thị H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 197/2021/HSST ngày 9/7/2021 của Tòa án nhân dân quận M, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Thị H**, sinh năm 1959; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú Số 2A, ngõ Văn Nhân, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú Số 220 H0 T, phường T, quận M, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp tự do; trình độ văn hóa 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ph (đã chết) và bà Trần Thị T (đã chết); chồng là Nguyễn Văn L (đã chết) và có 01 con sinh năm 1988; tiền án, tiền sự không; nhân thân: Ngày 15/5/2015, Công an phường V, thành phố Đ xử phạt hành chính về hành vi ghi lô đề, bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng; ngày 21/8/2017, Công an phường V, thành phố Đ xử phạt hành chính về hành vi ghi lô đề, bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng; ngày 31/01/2019, Công an phường

V, thành phố Đ xử phạt hành chính về hành vi ghi lô đề, bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng (đều đã hết thời hiệu). Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận M và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân quận M, Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 24/9/2020, tổ công tác Công an phường T, quận M, Hà Nội bắt quả tang Trần Thị H đang có hành vi bán số lô, số đề cho Phạm Quang T tại trước cửa số nhà 220H0 T, phường T, quận M, Hà Nội. Tại chỗ tổ công tác thu giữ của Trần Thị H: 01 bảng cấp ghi các số lô, số đề ngày 24/9/2020, kích thước (21x29,5) cm; 05 tờ giấy tích kê trắng đều có kích thước (7x10) cm và số tiền 5.910.000 đồng. Ngoài ra, còn thu giữ của Phạm Quang T: 01 tờ giấy tích kê kích thước (7x10) cm đề ngày 24/9/2020 ghi số lô (28,82,45,54), mỗi số 10 điểm; số đề (35,79,53,97,63), mỗi số 20.0000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, đưa Trần Thị H, Phạm Quang T cùng tang vật về trụ sở để giải quyết.

Tại cơ quan điều tra, Trần Thị H khai nhận: H bắt đầu đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề ăn tiền với khách tại trước cửa nhà số 220 H0 phường T, quận M, Hà Nội từ ngày 23/9/2020. H trực tiếp thu tiền của khách và ghi các số lô, số đề khách mua vào 01 tờ tích kê có chữ ký của H rồi đưa tích kê cho khách. Sau đó, H ghi lại các số lô, số đề đã bán cho khách vào 01 tờ bảng cấp của H để theo dõi. Toàn bộ số lô, số đề mà H ghi được cho khách H không chuyển cho ai, H tự thanh toán tiền thắng thua với khách. H quy ước với khách mua số lô, số đề như sau: H thu của khách 01 điểm lô là 22.500 đồng, nếu khách trúng H sẽ trả 80.000 đồng cho một điểm lô, cứ thế nhân lên ứng với số tiền mà khách đánh, nếu khách thua thì H sẽ được hưởng số tiền này; tiền đề khách đánh từ 50.000 đồng trở lên H sẽ ưu đãi ghi cho khách thành 55.000 đồng, khách đánh 100.000 đồng trở lên H sẽ ưu đãi cho khách 10.000 đồng (chỉ thu của khách 90%), nếu khách trúng thì khách được hưởng số tiền gấp 70 lần số tiền

khách đánh. Kết quả trúng căn cứ vào kết quả Sổ xổ kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày: đối với số đề khách mua là trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt, còn số lô là trùng với 02 số cuối của bất kỳ giải nào. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24/9/2020, H ghi số lô, số đề cho khoảng 8 khách không quen biết với tổng số tiền là 4.910.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, anh Phạm Quang T đến gặp H mua các số lô, số đề gồm: số lô 28,82,45,54, mỗi số 10 điểm; số đề 35,79,53,97,63 mỗi số 20.000 đồng với tổng số tiền là 1.000.000 đồng. H cầm tiền của T rồi viết số lô, số đề vào 01 tờ tích kê đưa cho T, khi T cầm tờ tích kê trong bàn tay trái thì bị tổ công tác Công an phường T bắt quả tang. Cơ quan công an đã thu giữ của H: 01 bảng cấp ghi các số lô, số đề ngày 24/9/2020, 05 tờ giấy tích kê trắng và số tiền 5.910.000 đồng. Đối với số tiền 5.910.000 đồng là tiền do H ghi số lô, số đề cho khách ngày 24/9/2020 mà có.

Tại cơ quan công an, Trần Thị H đã giải trình cụ thể các số lô, số đề bán cho khách tại bảng cấp thu giữ, xác định:

Tổng số tiền Trần Thị H sử dụng để đánh bạc ngày 24/9/2020 là 6.070.000 đồng. Số tiền thực thu của khách là 5.910.000 đồng, bao gồm số tiền 1.000.000 của Phạm Quang T mua số lô, số đề và 4.910.000 đồng là tiền khách không quen biết mua số lô, số đề. Trong đó: số tiền lô là $180 \text{ điểm lô} \times 22.500 \text{ đồng/1 điểm} = 4.050.000 \text{ đồng}$; số tiền đề trên bảng cấp H ghi cho khách là 2.020.000 đồng, thực thu của khách là 1.860.000 đồng. Khi bắt quả tang Trần Thị H là thời điểm kết quả Sổ xổ kiến thiết miền Bắc chưa mở thưởng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 197/2021/HSST ngày 9/7/2021 của Tòa án nhân dân quận M, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị H 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14/7/2021, bị cáo Trần Thị H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo bổ sung yêu cầu kháng cáo, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chữa bệnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người liên quan; biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định xử phạt bị cáo 08 tháng tù là phù hợp. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo thấy: Nhân thân bị cáo đã 3 lần bị xử lý hành chính về hành vi ghi số lô đề, mặc dù đều đã hết thời hiệu xong cho thấy bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, lần phạm tội này lại cùng hành vi đã bị xử lý hành chính trước đó, do đó bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt 08 tháng tù giam đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người liên quan; biên bản thu giữ tang vật và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 00 phút ngày 24/9/2020, tại trước cửa nhà số 220 H0 T, phường T, quận M, thành phố Hà Nội, Trần Thị H đã có hành vi Đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề cho khách để thu lời bất chính thì bị tổ công tác Công an phường T, quận M, thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Xác định được tổng số tiền Trần Thị H đánh bạc là 6.070.000 đồng. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Thị H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy: Bị cáo phạm tội có mức độ, số tiền sử dụng đánh bạc không lớn (6.070.000 đồng); bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, như: quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm không cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đã xử phạt bị cáo mức án 8 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Do đó, có cơ sở xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do nhân thân bị cáo đã 3 lần bị xử lý hành chính về hành vi ghi số lô đề, mặc dù đều đã hết thời hiệu xong cho thấy bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, lần phạm tội này lại cùng hành vi đã bị xử lý hành chính trước đó. Do đó, theo quy định của pháp luật, bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo, cần bác kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

Về án phí: Theo quy định của pháp luật, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo, xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị H 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 22/11/2021.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND quận M, HN;
- Công an quận M, HN;
- TAND quận M, HN;
- Chi cục THADS quận M, HN;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang

